

Số: /KH-UBND

Krông Pa, ngày tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023 trên địa bàn huyện Krông Pa

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC); Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC;

Thực hiện Quyết định số 21/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023, UBND huyện xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trên địa bàn huyện năm 2023 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Mục đích:

Rà soát các quy định, thủ tục hành chính (TTHC) nhằm kịp thời phát hiện, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ quy định, TTHC không cần thiết, không phù hợp, không đáp ứng được các nguyên tắc về quy định và thực hiện TTHC, nhằm cắt giảm chi phí về thời gian và tài chính của người dân và doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế trong việc tuân thủ TTHC.

2. Yêu cầu

- Các phòng, ban, cơ quan huyện và UBND xã, thị trấn phải xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện rà soát TTHC tại đơn vị mình trong năm; Tổ chức tự rà soát các quy định TTHC được thực hiện tại đơn vị mình, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện và đề ra nhiệm vụ năm tiếp theo; phải xác định nhiệm vụ rà soát quy định, thủ tục hành chính và tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định, thủ tục hành chính là nhiệm vụ thường xuyên.

- Kết quả rà soát phải nêu cụ thể phương án sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các TTHC, các mẫu đơn, tờ khai, yêu cầu, điều kiện để thực hiện TTHC, đảm bảo yêu cầu đơn giản hóa TTHC.

II. Phạm vi, nguyên tắc rà soát:

1. Phạm vi rà soát:

Các phòng, ban, cơ quan huyện và UBND xã, thị trấn tập trung rà soát các quy định, TTHC được ban hành kèm theo kế hoạch này (có danh mục kèm theo) và thường xuyên rà soát các quy định, TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị mình.

Trong quá trình tổ chức thực hiện TTHC, nếu phát hiện TTHC, quy định hành chính có khó khăn, vướng mắc, bất cập, khó thực hiện, gây cản trở hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống của nhân dân thì các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn kịp thời kiến nghị để bổ sung vào danh mục rà soát TTHC.

2. Nguyên tắc rà soát:

Tập trung rà soát các TTHC theo các tiêu chí: sự cần thiết của TTHC, tính hợp lý của TTHC, tính hợp pháp của TTHC, những bất cập của quy định, TTHC so với thực tế thực hiện.

Việc rà soát, đánh giá được tiến hành trên cơ sở thống kê, tập hợp đầy đủ các TTHC, các quy định có liên quan đến TTHC cần rà soát, đánh giá để xem xét sự cần thiết, phù hợp của TTHC và các quy định có liên quan với mục tiêu quản lý Nhà nước và những thay đổi về kinh tế, xã hội, công nghệ và các điều kiện khách quan khác.

Kết quả quá trình rà soát nhằm xây dựng phương án sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định TTHC không cần thiết, không hợp lý, không hợp pháp, đảm bảo TTHC đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện và cắt giảm chi phí tuân thủ TTHC cho đối tượng thực hiện TTHC.

3. Tiêu chí rà soát:

- Sự cần thiết của việc duy trì TTHC, mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính, yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện thủ tục hành chính.
- Tính hợp lý của TTHC, mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính, yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC.
- Tính hợp pháp của thủ tục hành chính, mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính, yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện thủ tục hành chính.
- Tính hiệu quả của các quy định TTHC; cắt giảm chi phí thực hiện TTHC cho tổ chức, cá nhân nhưng vẫn đảm bảo mục tiêu quản lý nhà nước.

4. Sản phẩm rà soát:

Báo cáo kết quả rà soát quy định, TTHC và biểu mẫu rà soát TTHC của các Phòng, ban, cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn.

Báo cáo kết quả rà soát kiến nghị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ về UBND tỉnh.

III. Tổ chức thực hiện:

1. Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm tổ chức thực hiện kế hoạch, tiến hành rà soát các quy định, TTHC tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình, hoàn thành và gửi báo cáo kết quả rà soát TTHC, biểu mẫu rà soát về UBND huyện (qua Văn phòng HĐND-UBND) trước ngày **10/8/2023** để thẩm định, tổng hợp báo cáo UBND huyện, UBND tỉnh.

2. Văn phòng HĐND-UBND huyện có trách nhiệm:

- Hướng dẫn phương pháp, cách thức rà soát, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch của các Phòng, ban, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn.
- Kiểm tra kết quả rà soát quy định, TTHC của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn, trường hợp kết quả rà soát chưa đạt yêu cầu, chất lượng Văn phòng

HĐND-UBND đề nghị đơn vị, địa phương rà soát bổ sung, hoàn thiện để kết quả rà soát đạt yêu cầu, chất lượng.

- Theo dõi, tổng hợp phản ánh, kiến nghị, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện kế hoạch và đề xuất UBND huyện kịp thời giải quyết.

- Tổng hợp kết quả rà soát của các đơn vị, UBND các xã, thị trấn trình UBND huyện dự thảo báo cáo kết quả đánh giá, rà soát báo cáo UBND tỉnh. Thời gian thực hiện hoàn thành trước ngày **15/8/2023**.

3. Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện có trách nhiệm tham mưu cho UBND huyện bố trí kinh phí cho công tác rà soát TTHC theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác đánh giá, rà soát thủ tục hành chính năm 2023 trên địa bàn huyện Krông Pa./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT- UBND.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Văn Thảo

DANH SÁCH RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
HUYỆN KRÔNG PA NĂM 2023

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /02/2023 của UBND huyện)

TT	Tên/ nhóm TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện rà soát		Thời gian thực hiện rà soát		Định hướng phương án đơn giản hóa	Cơ sở pháp lý
			Chủ trì	Phối hợp	Bắt đầu	Hoàn thành		
01	Cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công 1.010833	Người có công	Phòng Lao động TB&XH	Bộ phận một cửa huyện và UBND các xã, thị trấn	Quý I/2023	Trước 15/8/2023	- Bổ thành phần hồ sơ: Căn cước công dân. - Lý do: Việc quy định thành phần hồ sơ Bản sao thẻ căn cước công dân là không cần thiết vì nếu công dân có thẻ căn cước công dân thì thông tin đã được cập nhật đầy đủ trên cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Do đó, công dân chỉ cần khai, cập nhật trong đơn đề nghị cấp giấy xác nhận thân nhân người có công thì công chức tiếp nhận, giải quyết TTHC có thể tra cứu thông tin cụ thể của công dân đó, không cần phải nộp căn cước công dân.	- Điểm b Điều 116 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công cách mạng
02	Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc 2.000748	Tư pháp	Phòng Tư pháp	Bộ phận một cửa huyện và UBND các xã, thị trấn	Quý I/2023	Trước 15/8/2023	- Bổ thành phần hồ sơ: Văn bản ủy quyền đối với trường hợp người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền. - Lý do: Cán bộ, nhân viên tiếp nhận tại bộ phận một cửa sẽ kiểm tra thông tin mối quan hệ với người ủy quyền trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 137/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ (đã được sửa đổi, bổ sung)	- Khoản 2 điều 2 Thông tư số 15/2015/TT-BTP của Bộ Tư pháp

TT	Tên/ nhóm TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện rà soát		Thời gian thực hiện rà soát		Định hướng phương án đơn giản hóa	Cơ sở pháp lý
			Chủ trì	Phối hợp	Bắt đầu	Hoàn thành		
03	Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân 1.004873	Hộ tịch	Phòng tư pháp	Bộ phận một cửa huyện và UBND các xã, thị trấn	Quý I/2023	Trước 15/8/2023	- Bổ thành phần hồ sơ: Văn bản ủy quyền đối với trường hợp người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền. - Lý do: Cán bộ, nhân viên tiếp nhận tại bộ phận một cửa sẽ kiểm tra thông tin mối quan hệ với người ủy quyền trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.	- Khoản 1 Điều 2 Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp
04	Yêu cầu cấp bản sao trích lục hộ tịch 2.000635	Hộ tịch	Phòng tư pháp	Bộ phận một cửa huyện và UBND các xã, thị trấn	Quý I/2023	Trước 15/8/2023	- Bổ thành phần hồ sơ: Văn bản ủy quyền đối với trường hợp người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền. - Lý do: Cán bộ, nhân viên tiếp nhận tại bộ phận một cửa sẽ kiểm tra thông tin mối quan hệ với người ủy quyền trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.	- Khoản 1 Điều 2 Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp
05	Xét tặng danh hiệu gia đình văn hóa hàng năm 1.000954	Văn hóa xã hội	Phòng Văn hóa- Thông tin	UBND các xã, thị trấn	Quý I/2023	Trước 15/8/2023	Điều chỉnh nội dung thành phần hồ sơ: bản đăng ký tham gia thi đua xây dựng danh hiệu “Gia đình văn hóa” của hộ gia đình thành danh sách đăng ký danh hiệu “Gia đình văn hóa” theo từng tổ dân phố Lý do: nếu mỗi hộ đăng ký 01 bản thì sẽ mất nhiều thời gian và tốn kém giấy tờ	- Điều 8 Mục II Chương III Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ